TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HSST
Ngày 28/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Đình Trung**
Bà **Đinh Thị Hân**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Văn Thoả** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thu Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ an xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trịnh Văn M**, sinh năm 1981 tại huyện TC, tỉnh Na; Nơi cư trú: Thôn P, xã TT, huyện TC, tỉnh NA; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính:Nam; tôn giáo:không; quốc tịch:Việt Nam; con ông Trịnh Văn H, sinh năm 1947 và bà Phan Thị T, sinh năm 1949; Có vợ là Tống Thị T, sinh năm 1982; Con có 02 người, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Anh, chị em ruột có 06 người, bị cáo là con thứ 06;Tiền án: Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Bà **Trịnh Thị H**, sinh năm 1969; Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện TC, tỉnh NA .Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 15/6/2021, Trịnh Văn M đi đến nhà chị Trịnh Thị H là chị gái của M với mục đích trộm cắp tài sản. Tại đây, thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 37E1-468....của chị H để ở sân, cổng không khóa nên M đi vào lấy chìa khóa xe mô tô để ở gầm bàn đặt trên

thềm nhà (M biết chị H thường để chìa khóa ở đó) rồi đi ra mở cốp xe để lấy tài sản trong đó nhưng không mở được nên M dắt xe ra cổng, đi xuống dốc rồi bật chìa khóa xe, nổ máy điều khiển đi về hướng xã Thanh Khê, huyện Thanh Chương. Khi đi đến bờ đê thuộc xã Thanh An, huyện Thanh Chương thì Minh dừng xe lại, mở cốp xe thì phát hiện trong cốp xe có 01 chiếc ví vải đã qua sử dụng, bên trong có số tiền 1.470.000 đồng, M lấy tiền bỏ vào túi quần bên phải, cho ví vào cốp xe rồi đưa xe đi cất giấu tại khu vực Rú Đền thuộc địa phận xã Thanh Thịnh, huyện Thanh Chương, khóa cổ xe, cầm chìa khóa rồi đi về nhà. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày 16/6/2021, M đến lấy xe mô tô đã cất giấu trước đó rồi điều khiển xe đi đến xã Thanh Hương, huyện Thanh Chương, đến 01 quán sửa chữa xe máy không nhớ rõ tên và địa chỉ để cầm cố nhưng không cầm cố được vì không xe không có giấy tờ, nên điều khiển xe về giấu ở chỗ cũ, khóa cổ xe rồi đi bộ về nhà, khi gần đến nhà thì M dắt chìa khóa xe ở một cột mốc trên đường Hồ Chí Minh. Số tiền 1.470.000 đồng do trộm cắp mà có, Minh đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 19/6/2021, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên M đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 21/6/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Chương, Nghệ An đã yêu cầu định giá tài sản đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 37 E1-468.. và 01 chiếc ví vải, kích thước (20x10x02) cm.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50/KL-ĐG ngày 22/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thanh Chương, Nghệ An đã kết luận: *"Giá trị của các loại tang vật nói trên là 7.530.000 đồng (Bảy triệu năm trăm ba mươi nghìn đồng)*

Về vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra đã thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn trắng đen bạc, BKS 37 E1-468... và 01 chiếc ví vải kích thước (20x10x02) cm. Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là chị Trịnh Thị H. Đối với chiếc chìa khóa xe máy của chị H mà M khai đã dắt chìa khóa ở cột mốc đường Hồ Chí Minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Chương đã truy tìm nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trịnh Thị H đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 64/CT -VKS ngày 06 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An truy tố Trịnh Văn M về tội " Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Văn M phạm tội " Trộm cắp tài sản"

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều

23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trịnh Văn M từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản đã được trả lại bị hại, nay bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trịnh Văn M thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại bà Trịnh Thị H không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trịnh Thị H đã nhận lại tài sản bị mất và đã được bị cáo bồi thường đầy đủ, nay bà không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi khởi tố, điều tra, truy tố thì Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; bị hại không có khiếu nại về các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Văn M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với vật chứng thu được; phù hợp với lời khai của bị hại; kết luận giám định; lời khai người làm chứng và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút, ngày 15/6/2021, tại thôn Chi Thịnh, xã Thanh Chi, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, Trịnh Văn M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc ví vải kích thước (20x10x02) cm, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn trắng đen bạc, biển kiểm soát 37 E1-468.....có trị giá 7.530.000 đồng và số tiền 1.470.000 đồng của bà Trịnh Thị H. Tổng trị giá tài sản mà Trịnh Văn M chiếm đoạt của bà Trịnh Thị H là 9.000.000 đồng *(Chín triệu đồng)*.Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội " Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hửu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương do đó cần thiết phải lên một mức án nghiêm.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân tốt; bị cáo không không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường thiệt hại; sau khi phạm tội đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra đầu thú; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự do đó Hội đồng xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do đó chưa cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ nghiêm.

Bị cáo làm nghề lao động tự do, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập thấp nên miễn hình phạt tiền là hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất và đã được bị cáo bồi thường đầy đủ, nay bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1.Tuyên bố bị cáo: Trịnh Văn M phạm tội " Trộm cắp tài sản"

2.Xử phạt: Trịnh Văn M **07** *(Bảy)* tháng tù cho hưởng án treo.Thời gian thử thách là **14** *(Mười bốn)* tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trịnh Văn Minh cho Uỷ ban nhân dân xã Thanh Thịnh, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Văn Minh phải chịu 200.000*(Hai trăm ngàn)*đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo: Bị cáo; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng

Nơi nhận:
-VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Thanh Chương;
- Bị cáo;
- Bị hại
- UBND xã TT, (thay thông báo);